

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 30/07/2026 đến 08/08/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			30/07	31/07	01/08	02/08	03/08	04/08	05/08	06/08	07/08	08/08
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	396	386	366	337	300	256	230	262	312	356
		Time_max	16h00	17h00	18h00	19h00	20h00	21h00	0h00	9h16	10h13	11h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	38	43	57	82	117	150	150	125	92	62
		Time_min	2h52	3h37	4h24	5h10	5h38	11h05	15h49	18h11	20h09	21h47
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	271	252	227	198	185	192	200	210	224	247
		Time_max	16h00	16h29	17h00	17h02	2h00	3h28	5h03	7h00	9h00	11h31
	Nước ròng	Hmin (cm)	10	16	29	49	75	105	88	61	40	31
		Time_min	5h56	6h59	7h57	8h54	9h53	11h00	21h56	22h32	23h17	23h00
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	338	333	320	296	262	230	212	231	267	307
		Time_max	17h02	18h00	18h09	19h00	19h15	0h00	3h07	8h00	11h15	12h31
	Nước ròng	Hmin (cm)	35	45	59	79	106	140	170	123	84	61
		Time_min	5h52	6h38	7h24	8h12	9h03	10h09	23h00	23h21	23h00	23h00
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	368	360	341	315	303	286	257	271	313	348
		Time_max	18h00	18h12	19h06	22h00	0h00	0h00	4h00	13h00	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	40	47	64	91	128	172	187	143	116	103
		Time_min	6h01	6h44	7h28	8h12	8h56	9h38	22h16	23h27	23h00	0h41
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	258	252	240	222	202	198	203	209	217	230
		Time_max	17h00	17h02	17h29	18h00	18h00	3h18	5h00	6h16	8h13	10h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	37	39	43	52	66	87	115	86	75	60
		Time_min	6h40	7h27	8h13	9h00	9h46	10h35	11h29	23h50	23h00	0h43
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	118	120	119	118	121	127	130	130	126	120
		Time_max	14h00	14h19	15h00	15h09	2h29	3h05	4h00	4h27	5h21	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	52	46	42	39	39	42	49	46	43	45
		Time_min	6h59	7h36	8h11	8h45	9h19	9h54	10h31	22h41	23h20	0h00
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	116	117	116	113	107	108	110	113	116	119
		Time_max	10h00	11h00	11h20	12h06	13h00	2h11	3h00	3h05	4h00	4h29
	Nước ròng	Hmin (cm)	35	39	44	51	58	64	68	60	52	43
		Time_min	17h50	18h25	18h57	19h28	19h54	20h15	9h10	10h22	11h44	13h07
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	153	148	140	129	116	118	126	134	140	145
		Time_max	9h00	10h00	10h30	11h19	12h11	1h00	1h13	2h00	2h21	3h10
	Nước ròng	Hmin (cm)	33	42	52	63	74	75	69	61	50	40
		Time_min	17h07	17h34	17h59	18h17	18h28	7h24	8h54	10h39	12h14	13h21
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	179	177	173	165	153	140	148	155	161	166
		Time_max	9h00	10h00	10h15	11h00	12h00	1h00	1h10	2h00	2h28	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	51	55	64	74	87	100	96	88	77	64
		Time_min	17h14	17h45	18h16	18h46	19h13	19h34	8h53	10h20	12h00	13h27
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	195	195	192	185	175	163	161	170	178	187
		Time_max	10h00	10h18	11h04	12h00	13h00	14h00	3h00	3h02	4h00	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	91	95	101	108	117	126	127	118	106	93
		Time_min	18h26	18h53	19h19	19h42	20h02	20h15	9h04	10h47	12h44	14h09
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	207	202	191	175	156	138	136	152	170	188
		Time_max	8h29	9h09	10h00	11h00	12h03	14h05	4h00	4h00	4h28	5h04
	Nước ròng	Hmin (cm)	36	43	54	68	83	100	97	73	51	34
		Time_min	17h54	18h38	19h24	20h11	20h56	21h35	10h40	11h50	12h48	13h40
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	288	285	280	273	263	249	254	266	280	291
		Time_max	9h14	10h30	12h00	13h00	14h00	15h00	3h29	4h00	4h07	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	118	122	132	147	165	185	181	165	151	137
		Time_min	18h48	19h18	19h48	20h17	20h43	21h02	9h56	11h08	12h30	14h01
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	344	349	352	348	349	347	344	345	343	343
		Time_max	3h17	14h00	4h05	5h00	5h00	5h16	6h00	6h02	7h00	7h13
	Nước ròng	Hmin (cm)	45	52	68	93	127	147	158	139	116	88
		Time_min	20h33	21h08	21h42	22h15	22h49	0h00	12h22	13h28	14h43	15h59
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	408	401	389	374	356	337	339	353	368	382
		Time_max	9h12	10h00	11h00	12h00	13h00	14h00	3h01	3h20	4h00	5h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	243	245	252	263	278	294	298	283	265	247
		Time_min	18h26	18h57	19h27	19h55	20h19	20h32	9h49	11h41	13h25	14h36

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			30/07	31/07	01/08	02/08	03/08	04/08	05/08	06/08	07/08	08/08
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	325	324	320	315	311	308	306	311	317	327
		Time_max	2h00	2h23	17h00	17h29	18h07	19h00	20h00	20h29	21h28	22h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	69	75	89	110	137	168	176	145	114	86
		Time_min	8h06	8h40	9h17	10h00	10h44	11h38	1h46	2h59	3h58	4h51
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	125	123	120	117	113	110	112	116	120	123
		Time_max	15h00	15h02	15h28	16h00	16h09	16h00	12h21	13h00	13h00	13h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	86	88	92	97	97	92	88	85	85
		Time_min	4h47	5h34	6h21	7h07	7h52	21h00	22h18	23h06	23h59	0h00
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	106	102	99	96	93	92	94	101	107	113
		Time_max	16h00	16h00	16h00	16h07	16h22	16h30	14h21	14h10	13h29	13h05
	Nước ròng	Hmin (cm)	43	45	49	55	64	68	63	63	57	51
		Time_min	6h29	7h05	7h42	8h19	8h54	22h53	23h52	0h00	1h00	2h08

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 30/07/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN
Dự báo viên



Trịnh Tuấn Đạt